

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 23 tháng 05 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thọ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 05 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 17/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Cao Trung L; Sinh năm: 1998; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ N, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 08/12; con ông Cao Văn Ng (sinh năm 1975) và bà Lương Thị Kh (sinh năm 1970); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Đức – Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Quốc Th; Sinh năm: 1999; Tại: tỉnh Bình Phước; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T Nh, xã Đ N, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; con ông Trần Ngọc T (sinh năm 1969) và bà Vũ Thị Thanh T (sinh năm 1968); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Tuy Đức – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Vũ Văn L, sinh năm 1998; Địa chỉ: CM Trung đoàn B, xã Đ N, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1976; Địa chỉ: CM Trung đoàn B, xã Đ N, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1. Anh Phan Kỳ Ph, sinh năm 1990; Địa chỉ: Đội M, Trung đoàn B, xã ĐN, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Văn M, sinh năm 1993;Địa chỉ: Đội M, Trung đoàn B, xã ĐN, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông– Có mặt tại phiên tòa.

3. Anh Vũ Văn N, sinh năm 1995;Địa chỉ: Đội M, Trung đoàn B, xã ĐN, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông– Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Phạm Xuân Ph, sinh năm 1978;Địa chỉ: Đội M, Trung đoàn B, xã ĐN, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông– Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 13/4/2019, Cao Trung L sử dụng điện thoại di động nhắn tin rủ Trần Quốc Th đến huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông tìm xe mô tô của người dân để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì được Th đồng ý.Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 93F5-0484 (xe do Th mua qua mạng, xe không có biển số nên Th gắn biển số giả trên để lưu thông) chở L đến khu vực Đội M, Trung đoàn B, xã ĐN, huyện T Đthì phát hiện xe mô tô biển số 48K1-091.12 của anh Vũ Văn L (ông Vũ Văn T - bố của anh L mượn sử dụng đi đám tiệc) đang dựng trước cửa nhà, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Cả hai quan sát thấy không có người trông coi nên Th dừng xe để L đi bộ vào dắt xe mô tô biển số 48K1-091.12 ra ngoài đường nổ máy và điều khiển đi thì bị anh Lê Văn M phát hiện tri hô cùng người dân bắt giữ được Th và tang vật, còn L trốn thoát. Đến ngày 14/4/2019, L đến cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Tuy Đức để đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 16/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T Đ kết luận như sau: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 48K1-091.12 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 47.022.778 đồng làm tròn 47.023.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ: 01điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của Trần Quốc Th; Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 48K1-091.12 cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại cho anh Vũ Văn L là chủ sở hữu hợp pháp;Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy 5C64-882555, số khung RLCS5C640CY882550 và 01 biển số 93F5-0484, cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã chuyển đến cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật do liên quan đến vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập xử lý.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số:01/QĐ-VKS ngày 09/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo Cao

Trung L, Trần Quốc Thvề tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: các bị cáo Cao Trung L và Trần Quốc Th đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Vũ Văn T nên đã lén lút trộm cắp 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 48K1-091.12 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 47.023.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Cao Trung L và Trần Quốc Thvề tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo L sau khi phạm tội đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức để đầu thú, vì vậy đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố các bị cáo Cao Trung L và Trần Quốc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- + Xử phạt bị cáo Cao Trung L từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm.

- + Xử phạt bị cáo Trần Quốc Th từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của Trần Quốc Th;

- + Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 48K1-091.12 cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại cho anh Vũ Văn L là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên không đề cập xử lý.

- + Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy 5C64-882555, số khung RLCS5C640CY882550 và 01 biển số 93F5-0484, cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã chuyển đến cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật do liên quan đến vụ án khác.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Vũ Văn L, người có quyền lợi liên quan anh Vũ Văn T không yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên không đề cập giải quyết.

Phản tranh luận các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo hưởng án treo.

Kết thúc phản tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống. Các bị cáo cũng như pháp luật buộc các bị cáo phải biết tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Song do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 13/4/2019, tại Đội M, Trung đoàn B, xã ĐN, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông, Cao Trung L và Trần Quốc Th đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Vũ Văn T nên đã lén lút trộm cắp 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 48K1-091.12 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 47.023.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Cao Trung L, Trần Quốc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), cụ thể:

“Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong

các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

... ”.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của anh Vũ Văn L (đang trong sự quản lý của ông Vũ Văn T - bố của anh L). Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà các bị cáo gây ra. Song, tại phiên tòa hôm nay và trong giai đoạn điều tra, truy tố các bị cáo đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo L sau khi trốn thoát đã đến cơ quan CSĐT công an huyện Tuy Đức để đầu thú; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), HĐXX sẽ áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Để đảm bảo việc giáo dục các bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật cũng như tạo cơ hội cho các bị cáo tự sửa chữa lỗi lầm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và mục đích của hình phạt là giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội sau này; do các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, HĐXX xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách phù hợp, giao các bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách là đảm bảo được mục đích, tính chất của hình phạt. Trong vụ án này, bị cáo Cao Trung L là người chủ động, rủ rê bị cáo Trần Quốc Th thực hiện hành vi phạm tội nên cần dành cho bị cáo L mức hình phạt cao hơn bị cáo Th là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của Trần Quốc Th; Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 48K1-091.12 cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại cho anh Vũ Văn L là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên không đề cập xử lý; Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, số máy 5C64-882555, số khung RLCS5C640CY882550 và 01 biển số 93F5-0484, cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã chuyển đến cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật do liên quan đến vụ án khác nên không đề cập xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Văn L, người có quyền lợi liên quan anh Vũ Văn T không yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Cao Trung L, Trần Quốc Th phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Cao Trung L và Trần Quốc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Cao Trung L 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23 tháng 05 năm 2019.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23 tháng 05 năm 2019.

Giao các bị cáo Cao Trung L và Trần Quốc Th cho UBND xã Đ N, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14: Buộc các bị cáo Cao Trung L, Trần Quốc Th, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- THADS huyện T Đ;
- CA huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Nguyễn Tiến Thọ

